

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa quốc tế Hải Dương
2. Địa chỉ: Lô 30.01 đường Ngô Quyền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.( Lô 30.01 đường Ngô Quyền, phường Lê Thanh Nghị, Thành phố Hải Phòng)
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Khám tất cả các ngày trong tuần, cả ngày lễ từ 7h đến 11h30p chiều từ 1h30p đến 5h
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| ST<br>T | Họ và tên         | Số chứng<br>chỉ hành<br>nghề | Phạm vi hoạt<br>động chuyên<br>môn                | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>(ghi cụ thể<br>thời gian làm<br>việc)                                              | Vị trí chuyên<br>môn                                       | Thời<br>gian<br>đăng<br>ký<br>hành<br>nghề<br>tại cơ<br>sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu<br>có) | Ghi chú                                                                 |
|---------|-------------------|------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 1       | Nguyễn Nam<br>San | 001364/HD<br>-CCHN           | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh Ngoại<br>khoa, siêu âm | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Ngoại,siêu<br>âm, Kết luận<br>KSK, KSK<br>lái xe | Không                                                                                                              | Trưởng<br>phòng<br>khám(<br>Người chịu<br>trách nhiệm<br>chuyên<br>môn) |

|   |                   |                     |                                                                 |                                                                                                                                                              |                                                     |       |  |
|---|-------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------|--|
| 2 | Lê Xuân<br>Phương | 011583/HD<br>-CCHN  | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh nội<br>khoa, chuyên<br>khoa tâm thần | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Nội, tâm thần<br>kinh, ký kết<br>luận KSK | Không |  |
| 3 | Trần Anh<br>Thế   | 0007814/H<br>D-CCHN | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                              | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Nội, ký kết<br>luận KSK                   | Không |  |
| 4 | Đồng Xuân<br>Khải | 004036/HD<br>-CCHN  | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh nội<br>khoa, nhi<br>khoa             | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Nội, nhi. ký<br>kết luận KSK              | Không |  |
| 5 | Đỗ Thị Hằng       | 000033/VP<br>-CCHN  | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa Mắt                   | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Mắt                                       | Không |  |

|   |                      |                    |                                                               |                                                                                                                                                              |                            |       |
|---|----------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------|
| 6 | Đoàn Thị Liêm        | 001229/HD<br>-CCHN | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh Chuyên<br>khoa tai mũi<br>họng     | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Tai-mũi-họng     | Không |
| 7 | Nguyễn Thị Kim Chung | 000009/HD<br>-CCHN | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa Phụ sản             | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Sân              | Không |
| 8 | Phạm Văn Bích        | 003393/HD<br>-CCHN | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh nội<br>khoa, chẩn<br>đoán hình ảnh | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCB Chẩn<br>đoán hình ảnh | Không |
| 9 | Phạm Ngọc Huy        | 001300/HD<br>-CCHN | Chuyên khoa<br>xét nghiệm                                     | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Phòng Xét<br>Nghiệm        | Không |

|    |                   |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                              |                     |       |
|----|-------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------|
| 10 | Trần Thị Kiều Anh | 0005213/H<br>D-CCHN | Chuyên khoa<br>xét nghiệm                                                                                                                                                                                                                                            | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Phòng Xét<br>Nghiệm | Không |
| 11 | Trần Thị Thúy     | 0007260/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của kỹ thuật<br>viên xét<br>nghiệm theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày<br>07/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng,<br>hộ sinh, kỹ<br>thuật viên y. | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Phòng Xét<br>Nghiệm | Không |
| 2  | Trần Thị Minh     | 000732/HD<br>-CCHN  | Thực hiện kỹ<br>thuật xét<br>nghiệm                                                                                                                                                                                                                                  | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Phòng Xét<br>Nghiệm | Không |

|    |                |                     |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                  |            |       |
|----|----------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|
| 13 | Nguyễn Tá Đình | 0006500/H<br>D-CCHN | Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng viên xét nghiệm theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.                                             | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |
| 14 | Vũ Thị Doan    | 0006130/H<br>D-CCHN | Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |

|    |                  |                     |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                  |            |       |
|----|------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|
| 15 | Nguyễn Thị Tuyết | 0005367/H<br>D-CCHN | Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |
| 16 | Đặng Thị Lan     | 0006494/H<br>D-CCHN | Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |
| 17 | Trần Thị Hồng    | 0005145/H<br>D-CCHN | Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                                              | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |

|    |                     |                     | quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng.                                                                                                                                                |                                                                                                                                                              |            |       |
|----|---------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|
| 18 | Lê Ngọc<br>Bích     | 0005187/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của điều<br>dưỡng theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTL<br>T-BYT-BNV<br>ngày<br>07/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng. | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |
| 19 | An Thị Mai<br>Hường | 0006099/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của điều<br>dưỡng theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTL<br>T-BYT-BNV<br>ngày<br>07/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng. | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |

|    |               |                     |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                  |            |       |
|----|---------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|
| 20 | Đinh Thị Sanh | 0006128/H<br>D-CCHN | Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |
| 21 | Phạm Thị Hiệp | 0007168/H<br>D-CCHN | Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |

|    |                    |                    |                                                                                                                                           |                                                                                                                                     |                                        |       |
|----|--------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------|
| 22 | Cao Văn Học        | 080181/HD<br>-BQP  | Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại chung                                                                                                    | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | KBCBCK Ngoại, Kết luận KSK, KSK lái xe | Không |
| 23 | Bùi Thị Thanh Thủy | 001260/HP<br>-GPHN | Điều Dưỡng                                                                                                                                | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Điều Dưỡng                             | Không |
| 24 | Trần Hải Thanh     | 010041/HD<br>-CCHN | Thực hiện Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Kỹ thuật viên                          | Không |

|    |             |                    |                                               |                                                                                                                                                              |               |       |
|----|-------------|--------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-------|
| 25 | Lê Văn Kiên | 000799/HĐ<br>-CCHN | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên khoa<br>Mắt | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Mắt | Không |
|----|-------------|--------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-------|

Hải Phòng, ngày 07 tháng 09 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH**



**GIÁM ĐỐC  
LÊ MINH ĐẠI**